

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG**

Số: 1202/UBND-ĐTĐ

V/v triển khai thực hiện công tác bố
trí ổn định dân cư trên địa bàn tỉnh
Tuyên Quang, giai đoạn 2023-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 3 năm 2023

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Văn bản số 5668/BNN-KTHT ngày 29/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Thực hiện Thông báo số 618-TB/TU ngày 25/11/2022 thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy ngày 25/11/2022.

Sau khi xem xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản số 342/SNN-PTNT ngày 28/02/2023.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tăng cường tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác bố trí dân cư; vận động người dân chủ động thực hiện các biện pháp, phương án phòng, chống thiên tai; tăng cường sự tham gia của người dân trong quá trình thực hiện các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư; khuyến khích tái định cư xen ghép, ổn định tại chỗ và tự nguyện di chuyển để giảm sức ép về đất đai và xây dựng cơ sở hạ tầng tại khu tái định cư tập trung.

b) Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá nguy cơ ảnh hưởng của thiên tai, biến đổi khí hậu để có phương án ổn định đời sống, sản xuất và đảm bảo an toàn cho nhân dân, trong đó:

- Đối với các đối tượng thuộc phạm vi thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Chủ động xây dựng kế hoạch kinh phí thực hiện cùng kỳ xây dựng kế hoạch thực hiện Dự án 2, Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với các đối tượng thuộc phạm vi thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ:

- + Đối với đối tượng di chuyển xen ghép: Tuyên truyền, vận động cộng đồng dân cư, các thành phần kinh tế trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể, dòng họ đóng góp, hỗ trợ di chuyển. Căn cứ điều kiện thực tế từng địa phương, thực hiện lồng ghép nguồn lực từ các nguồn vốn, chương trình, dự án do cấp huyện quản lý để hỗ trợ kịp thời cho các hộ; mức hỗ trợ vận dụng theo khoản 1 phần III Văn bản số 5668/BN-KTHT ngày 29/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ và khoản 2 Điều 15 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- + Đối với đối tượng ổn định tại chỗ: Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động có các giải pháp tuyên truyền, vận động sự đóng góp của cộng đồng dân cư, các thành phần kinh tế trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể, dòng họ để hỗ trợ nâng cấp nhà ở cho các hộ.

- Đối với các dự án đầu tư bố trí ổn định dân cư tập trung (phát sinh mới): Tổ chức lập, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt và thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.

c) Hàng năm, thực hiện rà soát, đề xuất chỉ tiêu, kế hoạch thực hiện di dân xen ghép, ổn định tại chỗ gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 30/9 để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu, kế hoạch năm; thường xuyên theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hàng quý, 6 tháng và cả năm gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan đơn đốc, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác bố trí sắp xếp ổn định dân cư trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình, tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các biện pháp giải quyết về thực hiện công tác bố trí

sắp xếp ổn định dân cư trên địa bàn tỉnh; định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

3. Ban Dân tộc tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổng hợp, tham mưu đề xuất kinh phí hỗ trợ các đối tượng thuộc Chương trình theo nhu cầu đăng ký của cấp huyện. Định kỳ trước ngày 15/6 và trước ngày 15/11 hàng năm, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương, kết hợp lồng ghép nguồn vốn của các chương trình, dự án và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

5. Các sở, ban, ngành: Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện công tác bố trí ổn định dân cư tại các địa phương; chủ động tham mưu đề xuất, báo cáo những nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như trên (t/h);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT (TL).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Giang

